TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X – NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐ – TA	*Ninh Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC x – NINH BÌNH
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lữ Thu Thùy Dung.

Ngày 21/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 04/2026/QĐ - TA ngày 13/01/2026 đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc L**, sinh năm: 1977; số căn cước công dân: 035077000741; nơi thường trú: Thôn x, xã A, tỉnh Ninh Bình; hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Ngọc L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H. Tiền án, tiền sự: Không. (vắng mặt)

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị - Công an xã A, tỉnh Ninh Bình:* Ông Trần Thế Đông – Phó trưởng Công an xã.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Ninh Bình:* Bà Ngô Thị Thanh Quý – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc L như sau:

Tại Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai ngày 03/01/2026, Trần Ngọc L thừa nhận bản thân sử dụng ma tuý từ năm 2012, loại ma tuý sử dụng là "*Heroine*"; lần sử dụng ma túy "*Heroine*" gần nhất là ngày 03/01/2026. Đồng thời trong ngày 03/01/2026, L đã làm đơn tự nhận mình là người nghiện ma túy và đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 06/01/2026 của Trạm y tế xã A, tỉnh Ninh Bình đã xác định Trần Ngọc L nghiện ma túy; loại ma tuý sử dụng là Heroine.

Ngày 06/01/2026, Công an xã A, tỉnh Ninh Bình đã thông báo cho Trần Ngọc L biết việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng L không đăng ký do đó Công an xã A, tỉnh Ninh Bình đã lập biên bản vi phạm về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 10/01/2026, Công an xã A, tỉnh Ninh Bình thông báo cho Trần Ngọc L biết việc Công an xã A, tỉnh Ninh Bình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L. Sau khi Công an xã A, tỉnh Ninh Bình hoàn thành việc lập hồ sơ, L đã được đọc hồ sơ và không có đề nghị hay ý kiến gì.

Tại phiên họp, Công an xã A, tỉnh Ninh Bình có quan điểm: Trần Ngọc L là người nghiện ma túy và nhưng không đăng ký thực hiện cai nghiện tự nguyện vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình với thời hạn từ 18 đến 21 tháng. Tuy nhiên Công an xã A cũng đề nghị Thẩm phán – Chủ trì phiên họp xem xét đến hoàn cảnh gia đình của Lình để giảm thời gian cai nghiện cho L.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Ninh Bình phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Trần Ngọc L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định do vậy đề nghị Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình chấp nhận đề nghị của Công an xã A, tỉnh Ninh Bình về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc L theo quy định với thời hạn từ 18 đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Trần Ngọc L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Xét thấy Trần Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy; mặc dù được Công an xã A, tỉnh Ninh Bình yêu cầu nhưng L đã từ chối đăng ký và thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 10/01/2026, Trần Ngọc L đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. L không phản đối, khiếu nại về việc bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc L để giúp đỡ, giáo dục L từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy. Xét L có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cũng giảm thời hạn cai nghiện bắt buộc đối với L.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trần Ngọc L không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Trần Ngọc L không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày Trần Ngọc L bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 06/01/2026).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Trần Ngọc L có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Công an xã A, tỉnh Ninh Bình có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã A, tỉnh Ninh Bình chủ trì tổ chức thi hành quyết định đưa Trần Ngọc L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân khu vực x – Ninh Bình biết kết quả thi hành./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực x – Ninh Bình;
- Công an xã A, tỉnh Ninh Bình;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)